**BÀI 3: NHỮNG DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH LAM THẮNG CẢNH**

(Văn bản thông tin)

**13 TIẾT**

**I/ MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1/ Về năng lực:**

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm VB với mục đích của nó.

- Nhận biết và phân tích được tác dụng của cách trình bày thông tin trong VB như: trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu,...

- Phân tích được thông tin cơ bản của VB; giải thích được ý nghĩa của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB.

- Đánh giá được vai trò của các chi tiết quan trọng trong VB.

- Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ (như đồ thị, sơ đồ) dùng để biểu đạt thông tin trong VB.

- Liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc từ VB để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống.

- Nhận biết được nghĩa và cách dung tên viết tắt các tổ chức quốc tế quan trọng.

- Viết được văn bản thuyết minh về một danh làm thắng cảnh hay di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa.

- Thuyết minh được về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa.

**2/ Về phẩm chất:**

Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.

**II-/THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV; Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu; Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm; Phiếu học tập.

**A. ĐỌC**

**TIẾT 26, 27 Văn bản 1: VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG**

- Theo Đào Thị Luyến, Hoàng Trà My, Hoang Lan Anh –

Hoạt động 1: Khởi động

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** | **SẢN PHẨM** |
| **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ**  **:** GV cho HS xem video về *Vườn quốc gia Cúc Phương theo đường link sau:* ***https://youtu.be/UN0tDqmZDYM?si=BzhMQxsV-fFCqKFL***  *- Em có cảm xúc gì khi xem video trên*  *- Em có biết những địa danh nào tương tự như Vườn quốc gia Cúc Phương không?*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời cá nhân.  - GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **- Cách 1: HS**  trả lời câu hỏi,các HS khác nhận xét, trao đổi, bổ sung.  **- Cách 2:** HS chia sẻ cảm xúc, quan điểm cá nhân.  **Bước 4:** **Kết luận, nhận định**  Nhận xét câu trả lời của HS, dẫn dắt vào văn bản, xâu chuỗi, dẫn vào bài.  Thiên nhiên luôn chứa đựng nhiều điều bí ẩn, vô cùng hấp dẫn chúng ta. Thế giới thiên nhiên sôi động và đầy sức sống xong cũng rất dễ tổn thương trong vườn quốc gia của chúng ta là tài sản vô giá mà chúng ta cần bảo tồn và chăm sóc. Hôm nay, chúng ta cùng đến khám phá vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh Ninh Bình. Đó là *Vườn Quốc gia rừng Cúc Phương* | HS chia sẻ cảm xúc của mình và kể tên một số địa danh tương tự như *Vườn quốc gia Tràm Chim (Đồng Tháp): Vườn quốc gia Xuân Thủy (ở Nam Định); Rừng Cúc Phương (ở Ninh Bình), Vườn chim (ở Cà Mau), Vườn chim (ở Thung Nham- Ninh Bình), ...*  **(2)**: HS chia sẻ những thông tin muốn biết về *Vườn quốc gia Cúc Phương*  **Tích hợp GD:** Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá. Tự hào về giá trị truyền thống của dân tộc. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhóm 2 HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo mẫu phiếu sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **PHIẾU HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU TRI THỨC NGỮ VĂN**  1. Trả lời ngắn gọn các câu hỏi sau:  a. *Theo em, VB thông tin khác với VB văn học hoặc VB nghị luận ở những điểm gì? Kể tên một số VB thông tin đã học. Chúng ta cần chú ý điều gì khi đọc hiểu VB thông tin?*    *b. Theo em, thế nào là một VB giới thiệu danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử thú vị, hấp dẫn và lôi cuốn người đọc?*    *c. Ở các lớp dưới, em đã học về những cách trình bày thông tin nào trong VB thông tin? Dấu hiệu nhận diện các cách trình bày ấy trên VB là gì?*    *d. Phương tiện phi ngôn ngữ trong VB thông tin gồm những loại nào? Tác dụng của việc sử dụng các phương tiện ấy trong VB là gì?*    2. Đọc nội dung về *VB giới thiệu danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử* trong SGK và hoàn thành bảng tóm tắt sau:   |  | | --- | | **TÓM TẮT ĐẶC ĐIỂM VĂN BẢN GIỚI THIỆU DANH LAM**  **THẮNG CẢNH HOẶC DI TÍCH LỊCH SỬ** | | **Mục đích viết** | | **Cấu trúc** | | **Đặc điểm hình thức** | | **Cách trình bày thông tin** |   3. Đọc nội dung về *Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại* trong SGK và xác định dấu hiệu nhận diện của cách trình bày ấy trên VB.      4. Đọc mục *Phương tiện phi ngôn ngữ* trong SGK và chỉ ra một hiểu biết mới về đơn vị kiến thức này mà em học vừa học được. |   **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của nhóm HS.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* Bước 1: Giao nhiệm vụ (GV)**  (như mục nội dung)  **\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận, thực hiện phiếu học tập theo nhóm đôi  **\* Bước 3:** Báo cáo thảo luận  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **\* Bước 4:** Kết luận, nhận định  - Nhận xét phần chuẩn bị của HS, nhận xét sản phẩm trình bày của HS cũng như lời bổ sung của HS khác (nếu có). | **I. Tri thức Ngữ văn*:***  ***1/ Văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử.***  - Mục đích viết  - Cấu trúc:  - Đặc điểm hình thức  -Về cách trình bày văn bản thông tin  ***2/ Cách trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại***  - Theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tương,  - So sánh và đối chiếu,  - Theo các đối tượng phân loại  + Giới thiệu tổng quan, khái quát  + Giới thiệu chi tiết  ***3/ Phương tiện phi ngôn ngữ:***  - Hình ảnh, đồ thị, sơ đồ, bảng biểu… |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc theo nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm báo cáo.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung, phản biện (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét quá trình tương tác, thảo luận nhóm của HS.  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **II. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc**  **2. Tìm hiểu chung:**  - Xuất xứ:  - Thể loại: văn bản thông tin |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV1)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1/ Đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh**  a. Về *cấu trúc*:  -**Phần mở đầu**: Giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương.  - **Phần nội dung**: Giới thiệu hệ thống những phương diện khác nhau (*quần thể động, thực vật; cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) làm nên sức hấp dẫn, thú vị của rừng Cúc Phương.  - **Phần kết thúc**: Nhận xét khái quát về giá trị của rừng Quốc gia Cúc Phương; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho khu rừng.  b. Về *đặc điểm hình thức*  - Hệ thống hai đề mục (*Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) để làm nổi bật thông tin;  - Từ ngữ chuyên ngành sinh học (ví dụ: *quần thể động thực vật, tầng rừng, cây gỗ tán, cây bụi, thảm tươi, dây leo thân gỗ, kí sinh, bì sinh, chò xanh, chò chỉ, sấu,…*), khảo cổ (ví dụ: *di chỉ, di cốt*), văn hoá (ví dụ: *người Mường, nhà sàn, lễ hội cồng chiêng, phong tục, tập quán,…*).  - Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *nổi tiếng, hấp dẫn, khoáng đạt, bao la, kì vĩ, phong phú, quái dị, khổng lồ, đa dạng, tưng bừng, lấp lánh, lung linh, huyền hoặc, xào xạc, dập dìu,…*  - Hình ảnh minh hoạ.  c. Về *cách trình bày thông tin*  - Trình bày thông tin theo quan hệ nhân quả.  - Trình bày thông tin theo cách phân loại đối tượng. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV2)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **2/ Vai trò của cách trình bày văn bản thông tin**  - Cách trình bày này cung cấp rõ những biểu hiện cụ thể về sự đa dạng, phong phú của hai hệ thống cơ bản, quan trọng (thực vật, động vật) làm nên quần thể động thực vật của một khu rừng.  - Thông tin cơ bản của phần VB (Quần thể động, thực vật) được trình bày đầy đủ, thuyết phục và góp phần thực hiện mục đích của VB. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung(NV3)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân, nhóm  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **3/ Tác dụng của yếu tố miêu tả trong văn bản thông tin**  a. Yếu tố miêu tả: (Sgk)  b. Yếu tố miêu tả ấy còn giúp người đọc hình dung thông tin một cách sinh động, hấp dẫn, cụ thể hơn và giúp người viết thể hiện được tình cảm của mình dành cho danh lam thắng cảnh. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***GV giao nhiệm vụ cho HS  **(1)** Việc loài voọc mông trắng vốn không còn tồn tại ở nơi nào khác trên thế giới, ngoài Vườn Quốc gia Cúc Phương ở Việt Nam cho thấy điều gì về môi trường sinh thái của Cúc Phương?  (2) Khi giới thiệu về đặc điểm quần thể động, thực vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương, tại sao tác giả không chọn chi tiết khác mà lại đề cập chi tiết loài vọoc mông trắng được chọn làm biểu tượng của vườn? Từ đó, em nhận xét như thế nào về vai trò của chi tiết ấy trong VB?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***  - Trình bày cá nhân.  - Các HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định:***  - GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS.  \* Lồng ghép ĐĐLS: giữ gìn, bảo tồn, phát huy trân trọng các giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc; | **HS suy nghĩ và trả lời** |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **\*B 1.** **Chuyển giao nhiệm vụ**  **:**Thiết kế một poster để giới thiệu về vẻ đẹp của Vườn quốc gia Cúc Phương  **\*B 2.** **Thực hiện nhiệm vụ:**  Cá nhân HS thực hiện dựa vào bảng kiểm bên dưới  **\*B 3.** **Báo cáo, thảo luận**: HS bày poster trên bảng tin học tập của lớp và đánh giá lẫn nhau dựa trên tiêu chí bảng kiểm GV đã cung cấp.  **\*B 4. GV kết luận, nhận định**:  - GV nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS theo bảng kiểm sau |  |

***Bảng kiểm poster giới thiệu về Vườn Quốc gia Cúc Phương***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Nội dung** | Giới thiệu được ít nhất hai vẻ đẹp của Vườn Quốc gia Cúc Phương |  |  |
| Trình bày thông tin chính xác về Vườn Quốc gia Cúc Phương |  |  |
| **Hình thức** | Bố cục cân đối, hài hoà |  |  |
| Lựa chọn được kiểu chữ, cỡ chữ và màu chữ phù hợp |  |  |
| Sử dụng đa dạng và hiệu quả phương tiện phi ngôn ngữ |  |  |
| Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu |  |  |
| Thể hiện được sự sáng tạo trong cách trình bày sản phẩm |  |  |

**TIẾT 28, 29**

**Văn bản 2: NGỌ MÔN**

- Theo Lê Đình Phúc -

**Hoạt động 1:Khởi động**

**\*Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ

  GV cho HS xem hình ảnh, theo em đây là 2 di tích lịch sử nào của tỉnh Cà Mau?



*Hòn Khoai Hòn Đá Bạc*

(2) Sau khi xong nhiệm vụ (1), nhóm 2 HS trả lời câu hỏi: *Chúng ta nên ứng xử như thế nào đối với các danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử? Vì sao?*

**\*Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:

- HS chia sẻ cảm nghĩ

**\*Bước 3:** Báo cáo, thảo luận:

GV mời một vài HS xung phong trả lời câu hỏi.

HS trả lời câu hỏi

**\*Bước 4:** Kết luận, nhận định:

- Nhận xét câu trả lời của HS, bổ sung thêm thông tin (nếu cần)

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* Bước 1: Giao nhiệm vụ (GV)**  (như mục nội dung)  **\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  Nhóm HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Bước 3: Báo cáo thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **\* Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét về kĩ năng đọc diễn cảm của HS, cách HS thực hiện kĩ năng suy luận. Sau đó, GV chia sẻ với HS những suy nghĩ của bản thân khi thực hiện các hoạt động theo dõi, suy luận. | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc**  **2. Tìm hiểu chung**  - Xuất xứ:  - Thể loại: văn bản thông tin |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** | **Các đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử trong văn bản *Ngọ Môn*** | | **Căn cứ xác định** | | Xuất hiện | Không xuất hiện |  | | *Về cấu trúc*:  – Phần mở đầu  – Phần nội dung  – Phần kết thúc |  |  |  | | *Về đặc điểm hình thức*:  – Các đề mục để làm nổi bật thông tin chính  – Một số từ ngữ chuyên ngành (kiến trúc, lịch sử, địa lí, sinh vật,…)  – Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm  – Hình ảnh minh hoạ, sơ đồ/ bản đồ chỉ dẫn,… |  |  |  | | *Về cách trình bày thông tin*: Thông tin thường được trình bày theo trật tự thời gian, theo trật tự không gian, theo cách phân loại đối tượng, quan hệ nhân quả,… |  |  |  | | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung (NV1)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1/ Đặc điểm của văn bản giới thiệu một di tích lịch sử**  - Cấu trúc:  + Sapo  + Phần 1: Giới thiệu khái quát về di tích lịch sử Ngọ Môn ở Huế  + Phần 2: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (đặc điểm kiến trúc, nét riêng trong cách trang trí) làm nên giá trị biểu tượng của Ngọ Môn trong kiến trúc cung đình Huế  + Phần 3: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Ngọ Môn; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung (NV2)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau.  \* Giáo dục ĐĐLS: Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá. | **2/ Cách trình bày thông tin trong văn bản**  - Cách trình bày thông tin theo đối tượng phân loại:  - Tác dụng: Vừa giúp người đọc hình dung về tổng thể, vừa cung cấp những thông tin chi tiết cụ thể về hệ thống kiến trúc của Ngọ Môn. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung (NV3)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **3/ Phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản**  - Loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB: hình ảnh.  - Vai trò: Minh hoạ trực quan cho nội dung được trình bày trong VB, giúp những thông tin trở nên cụ thể, sinh động hơn với người đọc.  🡪Mối quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ trong VB *Ngọ Môn*: hình ảnh minh hoạ trực quan cho thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ; thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ thuyết minh, giải thích rõ hơn các yếu tố của hình ảnh. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung (NV4)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân  - GV quan sát, gợi mở(nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác lắng nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **4/ Thông tin cơ bản và nhan đề của văn bản**  - Các thông tin cơ bản: “Đặc điểm kiến trúc của Ngọ Môn”; “Những nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn”.  - Mối quan hệ giữa nhan đề *Ngọ Môn* với các thông tin cơ bản của VB:  + Nhan đề đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB.  + Các thông tin cơ bản của VB đã góp phần triển khai làm rõ nội dung được gợi lên từ nhan đề của VB.  GDQP Ngọ Môn nơi ghi dấu nhà Nguyễn trao ấn kiếm cho cpcm, kết thúc chế độ pk nước ta...... |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

.***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***GV giao nhiệm vụ cho HS

Nhóm hai HS thảo luận và hoàn thành bảng sau để tóm tắt một số đặc điểm của VB giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sửvà lưu ý về cách đọc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Một số đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** | **Cách đọc văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử** |
| ............................................  ............................................ | ...................................................................  ................................................................... |

***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS làm việc cá nhân.

- GV quan sát, gợi mở (nếu cần).

***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***

- Trình bày cá nhân.

- Các HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).

***\*B4: Kết luận, nhận định:***

- GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS. => Chốt kiến thức.

- Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**\*Bước 1:** Chuyển giao nhiệm vụ

Viết đoạn văn (Khoảng 200 chữ ) nêu cảm nhận của em về một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử mà em yêu thích. (Kĩ thuật “viết tích cực”)

**\*Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ:

- GV quan sát, gợi mở, hỗ trợ (nếu cần).

- HS suy nghĩ cá nhân.

**\*Bước 3:** Báo cáo, thảo luận:

- Trình bày cá nhân.

- Các HS khác theo dõi, nhận xét, phản biện (nếu có).

**\*Bước 4:** Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS.

- Tuyên dương, ghi điểm cho những HS có bài viết hay. Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

**TIẾT 30**

**ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM:**

**NHIỀU GIÁ TRỊ KHẢO CỔ TỪ HOÀNG THÀNH THĂNG LONG CẦN ĐƯỢC UNESCO CÔNG NHẬN**

* Theo Nguyễn Thu Hà -

**Hoạt động 1: Khởi động**

**\*Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS xem : <https://www.youtube.com/watch?v=IlpjNXbzvao>

? Nêu cảm nhận của em về Hoàng thành Thăng Long?

**\*Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

- HS tham gia chia sẻ cảm nhận.

**\*Bước 3:** Báo cáo, thảo luận

- GV động viên tất cả HS trong lớp đều tham gia và nộp lại phiếu cho GV.

**\* Bước 4:** Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ***  GV giao nhiệm vụ  Đọc phần *Tri thức Ngữ văn*, mục *Bài phỏng vấn* và tóm tắt tri thức về kiểu bài phỏng vấn theo sơ đồ sau:  ? Theo em, kiểu bài phỏng vấn thường được sử dụng trong những tình huống giao tiếp nào?  ***\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ***  - HS đọc thông tin và chuẩn bị trình bày.  ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  - GV mời 1 – 2 HS phát biểu, yêu cầu cả lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết).  ***\* Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | | **I. Tri thức về kiểu bài phỏng vấn**  - Khái niệm  - Bố cục: Mở đầu, nội dung, kết thúc  - Hình thức: |
| ***\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung  ***\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ***  - HS đọc thông tin và chuẩn bị trình bày.  ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  - GV mời 1 – 2 HS phát biểu, yêu cầu cả lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết).  ***\* Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | | **I. Trải nghiệm cùng văn bản** |
| |  |  | | --- | --- | | Đặc điểm của bài phỏng vấn | VB *Nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận* | | Nội dung |  | | Bố cục |  | | Hình thức |  |   **2/(NV2):** Hoàn thành PHT 2   |  |  | | --- | --- | | **Mục đích phỏng vấn** | **Hệ thống câu hỏi phỏng vấn** | | Mục đích 1: |  | | Mục đích 2: |  | | Mục đích 3: |  |   Mục đích của VB: ………………………………  3/**(NV3):** Xác định thông tin cơ bản của VB và vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB. | | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** | |
| **\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ (như mục nd – nv1)**  **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  Nhóm đôi HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Đại diện một nhóm đọc phân vai bài phỏng vấn trước lớp, các HS khác lắng nghe, nhận xét.  **\* Bước 4: Kết luận, nhận định**  Dựa trên câu trả lời của HS, GV hướng dẫn | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1/Đặc điểm của bài phỏng vấn:**  -Về nội dung: VB trình bày nội dung cuộc trao đổi giữa TS. Tống Trung Tín và phóng viên Nguyễn Thu Hà về chủ đề *nhiều giá trị khảo cổ từ Hoàng thành Thăng Long cần được UNESCO công nhận*.  - Về bố cục: đảm bảo bố cục ba phần của một bài phỏng vấn.  + Phần mở đầu: giới thiệu khái quát nội dung chính của buổi phỏng vấn.  + Phần nội dung: lần lượt trình bày hệ thống câu hỏi và câu trả lời liên quan đến vấn đề cần phỏng vấn.  + Phần kết thúc: lời cảm ơn của người phỏng vấn.  - Về hình thức:  + Phân biệt hệ thống câu hỏi và câu trả lời bằng cách dùng kiểu chữ: câu hỏi in nghiêng, câu trả lời in thường.  + Từ “Phóng viên” và “Tiến sĩ Tống Trung Tín” được in đậm và in nghiêng để người đọc dễ phân biệt.  + Sử dụng hệ thống câu hỏi mở và thuật ngữ chuyên ngành như *Hoàng thành Thăng Long, khảo cổ học, khai quật, phác dựng, kinh thành, cấm thành, di vật, kĩ thuật trang trí hoa chanh, phù điêu*,…; số liệu, dữ kiện để thu thập thông tin về vấn đề cần phỏng vấn. | |
| **\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  (như mục nd – nv2)  **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  Nhóm đôi HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Đại diện một nhóm đọc phân vai bài phỏng vấn trước lớp, các HS khác lắng nghe, nhận xét.  **\* Bước 4: Kết luận, nhận định**  Dựa trên câu trả lời của HS, GV hướng dẫn | **2/ Mục đích của văn bản**   |  |  | | --- | --- | | **Mục đích** | **Hệ thống câu hỏi phỏng vấn** | | Tìm hiểu về *quá trình nghiên cứu* khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long | *Xin Tiến sĩ cho biết lịch sử Thăng Long được tái hiện như thế nào qua quá trình khai quật và phân tích của các nhà khảo cổ, nhà nghiên cứu lịch sử Nhật Bản* | | Tìm hiểu về *kết quả nghiên cứu* khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long. | *Các nhà khảo cổ Việt Nam đã phát hiện được gì dưới lớp đất của khu Hoàng thành Thăng Long trong thời gian qua?* | | Tìm hiểu về *giá trị* của Hoàng thành Thăng Long | *Với kết quả nghiên cứu trên, Tiến sĩ có nhận định gì về lịch sử của Hoàng thành trước kia?* | | |
| **\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ (như mục nd – nv3)**  **\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  Nhóm đôi HS thực hiện nhiệm vụ.  **\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Đại diện một nhóm đọc phân vai bài phỏng vấn trước lớp, các HS khác lắng nghe, nhận xét.  **\* Bước 4: Kết luận, nhận định**  Dựa trên câu trả lời của HS, GV hướng dẫn | **3/ Thông tin cơ bản và nhan đề:**  - Thông tin cơ bản của VB: quá trình và kết quả nghiên cứu khảo cổ khu Hoàng thành Thăng Long; nghiên cứu khảo cổ tại Hoàng thành Thăng Long là công trình nghiên cứu có giá trị, cần được UNESCO công nhận.  - Vai trò của nhan đề trong việc thể hiện thông tin cơ bản của VB: khái quát thông tin cơ bản của VB, giúp người đọc có định hướng tiếp nhận VB tốt hơn. | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**\* Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Xác định nội dung và hình thức của bài phỏng vấn sau

https://youtu.be/oTSaU3hZ\_S8

**\* Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trình bày trước lớp

**\* Bước 3**: Báo cáo, thảo luận

- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.

**\* Bước 4:** Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá

**4. Hoạt động 4: Vận dụng, mở rộng**

**\* Bước 1**: GV chuyển giao nhiệm vụ

Em hãy thực hiện 1 bài phỏng vấn ngắn (3p) và gửi vào nhóm zalo môn Ngữ văn.

**\* Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

**\* Bước 3:** Báo cáo, thảo luận

- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.

**\* Bước 4**: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá

**Tiết: 31**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

*(Nghĩa và cách dùng tên viết tắt một số tổ chức quốc tế quan trọng)*

(Thời gian thực hiện: 02 tiết)

**Hoạt động 1: Khởi động**

**\* Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ

Theo em việc hiểu rõ về nghĩa và tên viết tắt của các tổ chức quốc tế có ý nghĩa như thế nào trong đời sống?

**\* Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ

HS đọc và tìm câu trả lời.

**\* Bước 3:** Báo cáo, thảo luận

1 – 2 HS trình bày, các nhóm khác nghe, bổ sung (nếu có).

**\* Bước 4:** Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tên viết tắt của các tổ chức quốc tế** | **Tên đầy đủ của các tổ chức quốc tế** | **Nghĩa của tên viết tắt** | **Đáp án** | | a) ASEAN | Worl Bank | 1)  Ngân hang thế giới | **a)-** | | b) IMF | World Health Organiztion | 2) Tổ chức Y tế Thế giới | **b)-** | | c) WB | United Nations International  Children’s EmergencyFund | 3) Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc | **c)-** | | d) UNICEF | Association of South East Asian Nations | 4) Hiệp hôi các Quốc gia Đông Nam Á | **d)-** | | e) WHO | International Monetary Fund | 5) Quỹ tiền tệ quốc tế | **e)-** | | g) WTO | United Nations | 6) Liên hiệp quốc | **g)-** | | f) UN | World Trade Organization | Tổ chức Thương mại thế giới | **f)-** | | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  (1) Nối cột tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế quan trọng và nghĩa của tên viết tắt.  (2) Trả lời câu hỏi: Trong khi tạo lập VB, chúng ta sử dụng tên viết tắt của một số  tổ chức quốc tế để làm gì?  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** Cá nhân HS đọc SGK và ghi ra câu trả lời. ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Trình bày cá nhân.  - Các HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có  ***\*B4: Kết luận, nhận định:***  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của HS. | **II. Tri thức tiếng Việt:**  - Tên viết tắt của các tổ chức quốc tế:   |  |  | | --- | --- | | **Tên viết tắt của các tổ chức quốc tế** | **Nghĩa của tên viết tắt** | | ASEAN | Hiệp hôi các Quốc gia Đông Nam Á | | IMF | Quỹ tiền tệ quốc tế | | WB | Ngân hang thế giới | | UNICEF | Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc | | WHO | Tổ chức Y tế Thế giới | | WTO | Tổ chức Thương mại thế giới | | UN | Liên hiệp quốc |   - Trong khi tạo lập VB, chúng ta sử dụng tên viết tắt của một số tổ chức quốc tế để làm cho văn bản ngắn gọn hơn. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ  (1) Nhóm 2 HS thực hiện các bài tập 1, 2 trong SGK  (2) HS làm việc cá nhân để thực hiện bài tập 3 trong SGK.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Nhóm 2 HS lần lượt thảo luận bài tập  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  Đại diện một số nhóm lần lượt trình bày kết quả của từng bài tập, nhóm khác góp ý, bổ sung.  ***\*B4: Kết luận, nhận định:***  GV nhận xét cách HS thảo luận nhóm, từ đó kết luận về những lưu ý khi giao tiếp và hợp tác trong khi thảo luận nhóm.  GV có thể sử dụng công cụ đánh giá là bảng kiểm, thang đo rubric,… để nhận xét sản phẩm của HS (câu b) | **II.Luyện tập**  **1/Bài tập 1:**  a.Ngoài hình ảnh, có thể sử dụng thêm các loại phương tiện phi ngôn ngữ khác như *sơ đồ, infographic*,… để biểu đạt thông tin về đặc điểm của kiến trúc Ngọ Môn.  b. HS tự chọn một loại phương tiện phi ngôn ngữ (ngoài hình ảnh) và biểu đạt thông tin về đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn bằng loại phương tiện này*.* |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Nhóm 2 HS lần lượt thảo luận bài tập  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  Đại diện một số nhóm lần lượt trình bày kết quả của từng bài tập, nhóm khác góp ý, bổ sung.  ***\*B4: Kết luận, nhận định:***  GV nhận xét cách HS thảo luận nhóm, từ đó kết luận về những lưu ý khi giao tiếp và hợp tác trong khi thảo luận nhóm. | **2/ Bài tập 2:**  a. Phương tiện phi ngôn ngữ sau để biểu đạt thông tin: *hình ảnh, số liệu, biểu tượng*.  b. So sánh cách trình bày thông tin của VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương – Vườn Quốc gia hàng đầu Châu Á* và VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương:*  - Điểm giống nhau: Thông tin trong hai VBđược trình bày theo cách phân loại đối tượng.  - Điểm khác nhau:  + Thông tin trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương* được trình bày theo cấu trúc: (1) Giới thiệu tổng quan, khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương (Phần đầu của VB); (2) Giới thiệu chi tiết từng đối tượng cụ thể (*Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*).  + Thông tin trong VB *Vườn Quốc gia Cúc Phương – Vườn Quốc gia hàng đầu Châu Á* cũng được trình bày theo cấu trúc: (1) Giới thiệu thông tin khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương; (2) Giới thiệu chi tiết từng đối tượng cụ thể (*Đa dạng sinh học, Phong cảnh Karst và giá trị khảo cổ*). |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Cá nhân HS thực hiện bài tập 3.  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  1 – 2 HS trình bày bài tập 3.  ***\*B4: Kết luận, nhận định:***  GV nhận xét cách HS thảo luận nhóm, từ đó kết luận về những lưu ý khi giao tiếp và hợp tác trong khi thảo luận nhóm. | **3/Bài tập 3:**  a. UNESCO: *Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc*. Đây là tổ chức quốc tế.  b. VOV: Đài Tiếng nói Việt Nam.  🡪Tác dụng: Trong khi tạo lập VB, có thể sử dụng tên viết tắt của các tổ chức quốc tế để làm cho VB ngắn gọn hơn. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (làm ở nhà)**

***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** GV giao nhiệm vụ

Theo em, khi sử dụng tên viết tắt các tổ chức quốc tế, cần lưu ý những điều gì?

***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:*** Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ.

***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***

HS trình bày. Các HS khác bổ sung.

***\* B 4: Kết luận, nhận định***

### GV nhận xét ý kiến của HS, kết luận những kiến thức trọng tâm của bài học.

**TIẾT 32**

**Đọc mở rộng theo thể loại:**

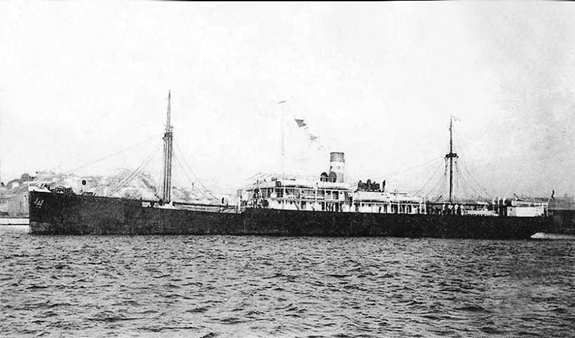
**CỘT CỜ THỦ NGỮ - DI TÍCH CỔ BÊN SÔNG SÀI GÒN**

**-Theo Ngô Nam -**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

*GV cho HS xem hình ảnh*

*Bến Nhà Rồng (ảnh), Nguồn: Tư liệu/TTXVN Tàu Đô đốc Latouche-Tréville Nguồn: Tư liệu/TTXVN*

? Hình ảnh này gắn liền với nhân vật lịch sử nào của dân tộc Việt Nam? Liên quan đến sự kiện nào?

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS tham gia chia sẻ cảm nhận

- GV quan sát, bao quát HS, gợi mở (nếu cần).

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- HS trình bày cá nhân.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét.

**\*Bước 4:** **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét câu trả lời của HS.

- Tuyên dương những cá nhân tham gia học tập tích cực. Động viên khuyến khích những HS thiếu tự tin, chưa có câu trả lời. => Dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  .- Nêu xuất xứ, thể loại của văn bản?  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc theo nhóm cặp.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm báo cáo.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của từng nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**   1. Đọc  2. Tìm hiểu chung  - Xuất xứ  - Thể loại: văn bản thông tin |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  - GV chia lớp làm 4 nhóm:  - Phát phiếu học tập cho các nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm:  + Nhóm 1: câu 1/sgk  + Nhóm 2: câu 2/sgk  - HS hoàn thành cá nhân câu 3/sgk  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS hoạt động cá nhân: 2 phút  - HS thảo luận nhóm: 3 phút  - GV theo dõi, hướng dẫn HS (nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm báo cáo.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và kết quả làm việc của từng nhóm HS. Chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong hoạt động nhóm của HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1/ Mục đích viết của VB:**  - Cung cấp cho người đọc thông tin về di tích Cột cờ Thủ Ngữ.  - Các đặc điểm của VB:   |  |  | | --- | --- | | **Đặc điểm** | ***Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn*** | | Cấu trúc của VB | – Sapo:  – Phần mở đầu: không có  – Phần nội dung : Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (quá trình hình thành và sự thay đổi về kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như những khu vực lân cận; bề dày lịch sử) làm nên dấu ấn cổ xưa của Cột cờ Thủ Ngữ để nơi đây xứng đáng được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn.  – Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Cột cờ Thủ Ngữ; qua đó bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích lịch sử này. | | Đặc điểm hình thức của VB | - Hệ thống đề mục (*Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn, bề dày lịch sử*)để làm nổi bật thông tin cơ bản  - Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (ví dụ: *công trình, chân đế, sàn, khối nhà, mặt bằng, kết cấu, mái dốc,…*), lịch sử (ví dụ: C*ách mạng tháng Tám, Pháp, quân Anh, kháng chiến, cuộc xâm lược, lực lượng quân và dân Nam Bộ,..*)  - Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *nhộn nhịp, quyết liệt, ngoan cường,…*  - Hình ảnh minh hoạ | | Cách trình bày thông tin của VB | - Trình bày thông tin theo trật tự thời gian (trình bày thông tin về sự hình thành và phát triển của Cột cờ Thủ Ngữ,…)  - Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi của di tích) | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS hoạt động cá nhân: 2 phút  - HS thảo luận nhóm: 3 phút  - GV theo dõi, hướng dẫn HS (nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm báo cáo.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và kết quả làm việc của từng nhóm HS. Chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong hoạt động nhóm của HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **2/ Thông tin cơ bản và chi tiết**  - Thông tin cơ bản: quá trình hình thành và xây dựng, sửa chữa của di tích.  - Các chi tiết của phần VB trên: (Sgk)  - Vai trò của các chi tiết: góp phần làm rõ sự hình thành, phát triển của di tích qua các giai đoạn lịch sử, trên cơ sở đó giúp người đọc hiểu rõ hơn vì sao di tích này được xem là một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn. |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS hoạt động cá nhân  - GV theo dõi, hướng dẫn HS (nếu cần)  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  HS báo cáo kết quả  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và kết quả làm việc của từng nhóm HS. Chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong hoạt động nhóm của HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **3/ Phương tiện phi ngô ngữ**  - Loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB: hình ảnh.  🡪Vai trò: minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin được trình bày trong VB, giúp những thông tin ấy trở nên dễ hình dung, cụ thể, sinh động hơn với người đọc. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** Câu 5/ Sgk

***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

-HS làm việc cá nhân.

- GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần).

***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***

- HS trình bày cá nhân.

- Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

***\*B4: Kết luận, nhận định:***

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (làm ở nhà – sau tiết học)**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) giới thiệu về di tích lịch sử mà em biết ở địa phương em.

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS làm việc cá nhân (ở nhà).

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS nộp bài cá nhân.

**\*Bước 4: Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét bài làm của HS, tuyên dương những HS có tinh thần học tập tích cực, sáng tạo và chủ động. Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

**TIẾT 33, 34**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I-/MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực:**

- Nhận biết được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.

- Nhận biết được một số yếu tố của thơ.

- Nhận biết được luận đề, lí lẽ, bằng chứng; cách trình bày vấn đề khách quan và chủ quan.

- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các biện pháp tu từ.

- Viết được một văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm van học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mĩ của nó.

**2. Về phẩm chất:**  Có trách nhiệm với việc học của mình. Biết chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ của bản thân trong học tập.

**II-/THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Sách giáo khoa. Sách giáo viên.

- Giấy A0 hoặc bảng phụ.

- Phiếu học tập.

**-** Một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học.

**III-/TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ cá nhân

- GV hướng dẫn, gợi mở (nếu cần).

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- HS trình bày cá nhân.

- Các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu cần).

**\*Bước 4:** **Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét, đánh giá những cá nhân tham gia học tập tích cực. Động viên khuyến khích những HS thiếu tự tin, chưa có câu trả lời. => Dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hệ thống kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc cá nhân  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Trình bày cá nhân.  - Các HS khác chú ý lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  GV nhận xét. Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau. | **I. Tri thức ngữ văn**  **\*Thơ**  *SGK/tr.11*  **\*Văn bản nghị luận**  *SGK/tr.32* |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm cặp.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm HS khác quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu có)  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của từng nhóm HS.  - Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn sang mục sau. | **II. Tri thức tiếng việt** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc theo nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu cần).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét, đánh giá thái độ học tập tích cực của các nhóm HS.  - Động viên, khuyến khích những nhóm HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ. | **III. Viết**  *\*Sơ đồ tư duy đảm bảo các bước sau:*  + Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết  + Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý  + Bước 3: Viết bài  + Bước 4: Xem lại, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập - vận dụng**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Viết bài văn phân tích bài thơ “Quê hương” của Tế Hanh.

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS xác định yêu cầu đề bài.

- GV hướng dẫn, gợi mở, hỗ trợ (nếu cần).

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- HS làm việc cá nhân (ở nhà).

**\*Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ học tập tích cực của HS.

- Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

- Dặn dò HS tự giác ôn tập để tiết sau kiểm tra giữa HKI.

**TIẾT 35, 36 KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**(Thi tập trung – đề đã gửi duyệt)**

**B. VIẾT**

**TIẾT 37, 38**

**VIẾT BÀI VĂN THUYẾT MINH VỀ MỘT DANH LAM THẮNG CẢNH HAY DI TÍCH LỊCH SỬ**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

(1) Cho biết ở bài học này, chúng ta sẽ thực hiện nhiệm vụ viết nào?

(2) Trong cuộc sống hàng ngày, người ta thường viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trong những tình huống nào?

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS trả lời cá nhân.

- GV quan sát, hướng dẫn HS.

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Yêu cầu HS trình bày cá nhân.

- GV lắng nghe, gợi mở cho những HS còn gặp khó khăn.

**\*Bước 4:** **Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét, đánh giá, những cá nhân tham gia học tập tích cực. Động viên khuyến khích những HS thiếu tự tin, chưa có câu trả lời.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  - Bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử thuộc kiểu bài gì?  - Bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử có yêu cầu gì về nội dung và hình thức?  - Trình bày bố cục của bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm cặp.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **I. Yêu cầu đối với kiểu bài văn**  **1. Khái niệm:** sgk  **2.** **Yêu cầu đối với kiểu bài:** sgk |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  HS đọc thầm văn bản *Khám phá Vườn Quốc gia Tràm Chim* chú ý đến những phần được đánh số và box thông tin tương ứng. Sau đó, thảo luận nhóm đôi về các câu hỏi hướng dẫn phân tích kiểu VB trong SGK.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm cặp.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **II. Hướng dẫn phân tích văn bản mẫu**  ***\* Văn bản mẫu/Sgk***  **Câu 1:** Bố cục  - Mở bài: giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Tràm Chim.  - Thân bài: lần lượt trình bày các thông tin về đặc điểm của Vườn Quốc gia Tràm Chim.  - Kết bài: Đánh giá khái quát về Vườn Quốc gia Tràm Chim, đưa ra lời mời gọi tham quan.  **Câu 2:** Nhan đề nêu đối tượng thuyết minh là Vườn Quốc gia Tràm Chim, còn các đề mục có vai trò làm nổi bật các thông tin quan trọng liên quan đến Vườn Quốc gia Tràm Chim.  **Câu 3**: Cách trình bày thông  -Trình bày thông tin theo các đối tượng phân loại.  - Tác dụng: cung cấp các thông tin khái quát về thắng cảnh và giới thiệu chi tiết về từng đối tượng của thắng cảnh.  **Câu 4**: Người viết tô đậm những đề mục trong VB 🡪nhấn mạnh thông tin cơ bản của VB, định hướng để người đọc tiện theo dõi nội dung của VB.  **Câu 5**: Những lưu ý khi sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ trong bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử:  - Sử dụng kết hợp một số loại phương tiện phi ngôn ngữ như: *sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh hoạ*,… để làm minh hoạ và làm nổi bật thông tin trong VB hoặc cung cấp thêm thông tin về đối tượng thuyết minh chưa được thể hiện bằng phương tiện ngôn ngữ.  - Sử dụng đề mục và một số dấu hiệu hình thức (in nghiêng, in đậm,…) để làm nổi bật thông tin quan trọng. |
| **PHIẾU HỌC TẬP**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Quy trình viết** | **Thao tác cần làm** | **Lưu ý** | | **Bước 1: *Chuẩn bị trước khi viết*** | **Xác định mục đích, người đọc**  … | … | | **Xác định đề tài**  … | … | | **Thu thập tư liệu**  … | … | | **Bước 2: *Tìm ý và lập dàn ý*** | **Tìm ý**  … | … | | **Lập dàn ý**  … | … | | **Bước 3: *Viết bài*** | … | … | | **Bước 4: *Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm*** | **Xem lại và chỉnh sửa**  … | … | | **Rút kinh nghiệm**  … | … | | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  HS đọc phần hướng dẫn quy trình viết trong SGK, sau đó thảo luận nhóm 4 và điền thông tin vào bảng theo mẫu sau:  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm cặp.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **III. Hướng dẫn quy trình viết**  - Bước 1: *Chuẩn bị trước khi viết*  - Bước 2: *Tìm ý và lập dàn ý*  - Bước 3: *Viết bài*  - Bước 4: *Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm* |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  HS trả lời các câu hỏi dưới đây để xác định đề tài, mục đích viết, người đọc và dự kiến cách viết.  *+ Cuộc thi “Danh thắng và di tích tôi yêu” có thể lệ như thế nào?*  *+ Em dự định thuyết minh về đối tượng nào?*  *+ Em dự định viết bài này cho ai đọc, nhằm mục đích gì?*  *+ Với đối tượng và mục đích ấy, em dự định sẽ chọn cách viết như thế nào?*  - Cá nhân HS điền phiếu thu thập thông tin danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử trong SGK.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Cá nhân HS tìm câu trả lời.  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:*** HS trình bày câu trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung. ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **IV. Luyện tập:**  **\* Đề bài/ Sgk**  **1/ Chuẩn bị trước khi viết** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung (2)  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Cá nhân HS tìm câu trả lời.  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:*** HS trình bày câu trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung. ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **2/ Tìm ý, lập dàn ý** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  Viết thành bài văn dựa theo dàn ***ý***  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  Cá nhân HS tìm câu trả lời.  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:*** HS trình bày câu trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung. ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **3/ Viết bài** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  - Nhóm 2 HS trao đổi bài viết cho nhau để đọc và đánh giá, nhận xét dựa vào bảng kiểm.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  HS nhận xét bài của nhau  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:*** HS trình bày câu trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung. ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **4/ Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm** |

***Bảng kiểm kĩ năng viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Tiêu chí*** | | ***Đạt*** | ***Chưa đạt*** |
| Mở bài | Nêu tên của danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  |
| Giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  |
| Thân bài | Trình bày có hệ thống những thông tin liên quan đến các phương diện khác nhau của danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  |
| Kết hợp thuyết minh với miêu tả, tự sự, biểu cảm… |  |  |
| Kết bài | Đánh gia khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  |
| Bày tỏ suy nghĩ, tình cảm của người viết về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  |
| Đưa ra lời mời gọi tham quan (nếu cần) |  |  |
| Hình thức và  diễn đạt | Nhan đề và các đề mục nêu được thông tin chính của bài viết |  |  |
| Sử dụng hiệu quả phương tiện phi ngôn ngữ để làm rõ thông tin quan trọng |  |  |
| Sử dụng hiệu quả (các) cách trình bày thông tin |  |  |
| Chú thích tên cho các phương tiện phi ngôn ngữ và trích dẫn nguồn (nếu có) |  |  |
| Diễn đạt mạch lạc |  |  |
| Phản hồi thỏa đáng cho những câu hỏi, ý kiến của người nghe |  |  |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (làm ở nhà – sau tiết học)**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS như mục nội dung và yêu cầu HS nghiêm túc thực hiện đúng thời gian quy định.

Chọn một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử khác để viết bài mới và công bố.

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS làm việc cá nhân (ở nhà).

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS nộp bài cá nhân.

**\*Bước 4: Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét bài làm của HS, tuyên dương những HS có tinh thần học tập tích cực, sáng tạo và chủ động. Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

**C. NÓI VÀ NGHE**

**TIẾT 39, 40**

**THUYẾT MINH VỀ MỘT DANH LAM THẮNG CẢNH**

**HAY DI TÍCH LỊCH SỬ**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**\* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**

- Theo em, làm thế nào để thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử một cách hấp dẫn, sinh động?

- Trong thực tế cuộc sống, theo em, trong những tình huống nào chúng ta sẽ sử dụng kĩ năng thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử?

**\* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

Cá nhân HS tìm câu trả lời, sau đó chia sẻ với bạn.

**\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Một số HS trình bày câu trả lời, các HS khác bổ sung.

**\* Bước 4: Kết luận, nhận định**

Gv tổng hợp ý kiến của HS và dẫn dắt vào bài học.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| HS tóm tắt quy trình thực hiện nghe và nhận biết tính thuyết phục của một ý kiến dựa vào bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Quy trình nghe** | **Thao tác cần làm** | **Lưu ý khi thực hiện** | | Bước 1: Chuẩn bị bài nói | … | … | | Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý | … | … | | Bước 3: Luyện tập và trình bày | … | … | | Bước 4: Trao đổi, đánh giá |  |  | | |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  HS đọc SGK và tóm tắt ý chính vào bảng quy trình.  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  HS trình bày sản phẩm trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  GV kết luận, nhận định về quy trình nói và nghe dựa vào SGK. | **I. Quy trình nghe và nhận biết tính thuyết phục của một ý kiến**  - Bước 1: Chuẩn bị bài nói  - Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý  - Bước 3: Luyện tập và trình bày  - Bước 4: Trao đổi, đánh giá |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập – thực hành nói và nghe**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  (1) HS chuẩn bị bài nói theo đề bài trong SGK (chuyển từ bài viết đã thực hiện ở tiết trước thành bài nói)  (HS đã chuẩn bị trước ở nhà – bước 1)  (2) HS trình bày theo nhóm nhỏ, sau đó trình bày trước lớp  (3) Trao đổi, đánh giá và rút kinh nghiệm  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  HS thực hiện hai nhiệm vụ được phân công.  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  Các HS đóng vai người nghe trình bày phần ghi chép và nhận xét về tính thuyết phục của bài nói bằng bảng kiểm.  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  GV nhận định, tổng kết dựa trên ý kiến của HS. | **II. Thực hành nghe và nhận biết tính thuyết phục của một ý kiến.**  \* Chủ đề/ Sgk  1/ Trình bày  2/ Trao đổi, đánh giá, rút kinh nghiệm |
| ***Bảng kiểm kĩ năng nghe và nhận biết tính thuyết phục của một ý kiến***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | | **Đạt** | **Chưa đạt** | | Mở đầu | Người nói chào người nghe và tự giới thiệu |  |  | | Nêu tên của danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  | | Giới thiệu khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  | | Nội dung chính | Trình bày có hệ thống những thông tin liên quan đến các phương diện khác nhau của danh lam thắng cảnh hay di  tích lịch sử |  |  | | Kết thúc | Đánh giá khái quát về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  | | Bày tỏ suy nghĩ, tình cảm về danh lam thắng cảnh hay di tích lịch sử |  |  | | Đưa ra lời mời gọi tham quan |  |  | | Cảm ơn và chào người nghe |  |  | | Kí năng trình bày, tương tác với người nghe | Tương tác tích cực với người nghe trong khi nói |  |  | | Diễn đạt rõ ràng, rành mạch, đáp ứng yêu cầu bài nói |  |  | | Kết hợp sử dụng hiệu quả phương tiện phi ngôn ngữ để làm rõ nội dung trình bày |  |  | | Phản hồi thỏa đáng những câu hỏi, ý kiến của người nghe |  |  | | |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Một kinh nghiệm em rút ra để thực hiện kĩ năng nghe tốt hơn vào lần sau.

**\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- GV quan sát, gợi mở, hỗ trợ (nếu cần).

- HS suy nghĩ cá nhân.

**\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- Trình bày cá nhân.

- Các HS khác theo dõi, nhận xét, phản biện (nếu có).

**\*Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét thái độ tích cực chủ động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của HS.

- Tuyên dương, ghi điểm cho những HS có bài nói lưu loát, tự tin. Động viên, khuyến khích những HS chưa hoàn thành được nhiệm vụ.

**TIẾT 41 ÔN TẬP**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**\*Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ**

Kể tên các văn bản mà em đã học ở bài 3

**\*Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ :** Cá nhân HS chia sẻ

**\*Bước 3. Báo cáo, thảo luận:** GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe và nhận xét.

**\*Bước 4. Kết luận, nhận định:**GV nhận xét, đánh giá

**Hoạt động 2: Hệ thống kiến thức**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV&HS** | | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  HS xem lại phần chuẩn bị các câu hỏi ôn tập đã thực hiện ở nhà, sau đó trình bày kết quả theo hình thức nhóm đôi.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | | 1/Tóm tắt các đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh làm thắng cảnh hoặc di tích lịch sử. |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Văn bản**  **Đặc điểm** | ***Vườn Quốc gia  Cúc Phương*** | ***Ngọ Môn*** | ***Cột cờ Thủ Ngữ – di tích cổ bên sông Sài Gòn*** | | Mục đích viết | Giới thiệu về một di tích lịch sử | Giới thiệu về một danh lam thắng cảnh | Giới thiệu về một di tích lịch sử | | Cấu trúc | – Phần mở đầu: Giới thiệu khái quát về Vườn Quốc gia Cúc Phương  – Phần nội dung: Giới thiệu hệ thống những phương diện khác nhau (*quần thể động, thực vật; cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) làm nên sức hấp dẫn, thú vị của rừng Cúc Phương  – Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của rừng Quốc gia Cúc Phương; bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho khu rừng | – Sapo  – Phần mở đầu: Giới thiệu khái quát về di tích lịch sử Ngọ Môn ở Huế  – Phần nội dung: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (đặc điểm kiến trúc, nét riêng trong cách trang trí) làm nên giá trị biểu tượng của Ngọ Môn trong kiến trúc cung đình Huế  – Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Ngọ Môn; bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích | – Sapo  – Không có phần mở đầu  – Phần nội dung: Giới thiệu một cách có hệ thống những phương diện khác nhau (quá trình hình thành và sự thay đổi về kết cấu, diện mạo, chức năng của di tích cũng như những khu vực lân cận; bề dày lịch sử) làm nên dấu ấn cổ xưa của Cột cờ Thủ Ngữ để nơi đây xứng đáng được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn.  – Phần kết thúc: Nhận xét khái quát về giá trị của di tích Cột cờ Thủ Ngữ; bày tỏ tình cảm, thái độ của người viết dành cho di tích lịch sử này |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hình thức | VB sử dụng:  – Hệ thống hai đề mục (*Quần thể động, thực vật; Cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá*) để làm nổi bật thông tin cơ bản  – Từ ngữ chuyên ngành sinh học (*quần thể động thực vật, tầng rừng, cây gỗ tán, cây bụi, thảm tươi,…*), khảo cổ (*di chỉ, di cốt*), văn hoá (*người Mường, nhà sàn, lễ hội cồng chiêng, phong tục, tập quán,…*)  – Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *nổi tiếng, hấp dẫn, khoáng đạt, bao la, kì vĩ, phong phú, quái dị, khổng lồ, đa dạng,,…*  – Hình ảnh minh hoạ | VB sử dụng:  – Hệ thống đề mục (*Đặc điểm kiến trúc Ngọ Môn*, *Nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn*) để làm nổi bật thông tin cơ bản  – Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (*cổng chính, nền cổng, lễ đài, thành, mặt bằng, công trình, cuốn vòm, gạch vồ, đá thanh, lan can, tráng men, cột,…*), lịch sử (*triều đình, vua, lễ Ban sóc, lễ thoái vị,…*)  – Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *bề thế, đồ sộ, lối cuốn vòm, hình cung, gạch hoa đúc rỗng tráng men ngũ sắc, công phu, tỉ mỉ,…*  – Hình ảnh minh hoạ | VB sử dụng:  – Hệ thống đề mục (*Một trong những công trình cổ nhất của Sài Gòn, bề dày lịch sử*)để làm nổi bật thông tin cơ bản  – Từ ngữ chuyên ngành kiến trúc (*công trình, chân đế, sàn, khối nhà, mặt bằng, kết cấu, mái dốc,…*), lịch sử (C*ách mạng tháng Tám, Pháp, quân Anh, kháng chiến, cuộc xâm lược,..*)  – Từ ngữ giàu giá trị miêu tả, biểu cảm: *nhộn nhịp, quyết liệt, ngoan cường,…*  – Hình ảnh minh hoạ | | Mối quan hệ giữa nhan đề với các thông tin chính của VB | Nhan đề *Vườn Quốc gia Cúc Phương* đã khái quát được nội dung của toàn VB vì tất cả các thông tin cơ bản của VB này đều tập trung giới thiệu, làm rõ những đặc điểm của Vườn Quốc gia Cúc Phương (điểm độc đáo về quần thể động, thực vật; đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá) | Nhan đề *Ngọ Môn* đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB; các thông tin cơ bản của VB (đặc điểm kiến trúc của Ngọ Môn, những nét riêng trong cách trang trí Ngọ Môn) đã góp phần triển khai làm rõ nội dung được gợi lên từ nhan đề của VB | Nhan đề *Cột cờ Thủ Ngữ* – *di tích cổ bên sông Sài Gòn* đã tóm tắt, khái quát được những thông tin cơ bản của VB vì các thông tin cơ bản của VB này đều hướng đến việc làm rõ vì sao Cột cờ Thủ Ngữ được xem là di tích cổ bên sông Sài Gòn (có thời điểm hình thành và thời gian tồn tại khá lâu bên bờ sông Sài Gòn, là chứng nhân cho bề dày lịch sử hào hùng của người dân Sài Gòn, chứng nhân cho sự phát triển và lớn mạnh không ngừng của thành phố bên sông) | | Cách trình bày thông tin | VB sử dụng phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:  – Trình bày thông tin theo quan hệ nhân quả: *Phần mở đầu*, người viết khẳng định vườn Quốc gia Cúc Phương là điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn với những ai say mê khám phá và du lịch. Tiếp theo, ở *phần nội dung*, người viết triển khai lí giải cụ thể về sức hấp dẫn của rừng Cúc Phương bằng việc giới thiệu những giá trị của khu rừng như: đa dạng sinh học với quần thể động, thực vật phong phú, đặc sắc về cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hoá. Từ đó, ở *phần kết thúc*, tác giả khẳng định Cúc Phương luôn là điểm đến thu hút du khách, níu giữ lòng người  – Trình bày thông tin theo cách phân loại đối tượng: sự phong phú, đa dạng về hệ thực vật và động vật của Vườn Quốc gia Cúc Phương | *Về cách trình bày thông tin,* VB phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:  – Trình bày thông tin theo trật tự không gian (ví dụ: đoạn mô tả kết cấu các cửa của nền đài,…)  – Trình bày theo các đối tượng phân loại (cấu trúc của hai hệ thống: *hệ thống nền đài, hệ thống lầu Ngũ Phụng*)  – Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi lầu Ngũ Phụng theo quan niệm dân gian) | VB sử dụng phối hợp nhiều cách trình bày thông tin:  – Trình bày thông tin theo trật tự thời gian (trình bày thông tin về sự hình thành và phát triển của Cột cờ Thủ Ngữ,…)  – Trình bày thông tin theo mối quan hệ nhân quả (thông tin lí giải về tên gọi của di tích) | | Sự kết hợp giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ | Hình ảnh minh họa (cây chò ngàn năm, bướm ở Vườn Quốc gia Cúc Phương, voọc mông trắng, bản làng của cộng đồng người Mường) cung cấp ví dụ trưc quan, sinh động về vẻ đẹp, sức hấp dẫn của Vườn Quốc gia Cúc Phương | Hình ảnh minh hoạ trực quan cho thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ; thông tin được trình bày bằng ngôn ngữ thuyết minh, giải thích rõ hơn các yếu tố của hình ảnh | Hình ảnh (cột cờ Thủ Ngữ, nhà bát giác hai tầng mái ở chân cột cờ) minh hoạ trực quan cho nội dung thông tin được trình bày trong VB, giúp những thông tin ấy trở nên dễ hình dung, cụ thể, sinh động hơn với người đọc | | | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **Câu 2,3:** HS trả lời dựa trên trải nghiệm cá nhân | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **Câu 4:** Vai trò của phương tiện phi ngôn ngữ đối với việc trình bày thông tin trong VB thông tin: trình bày thông tin một cách trực quan, làm nổi bật những thông tin quan trọng, cung cấp thêm thông tin về đối tượng chưa được thể hiện bằng phương tiện ngôn ngữ, gây hứng thú cho người đọc/ người xem | |
| ***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***  GV giao nhiệm vụ như mục nội dung.  ***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS làm việc nhóm.  - GV quan sát, gợi mở (nếu cần).  ***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu có).  ***\*B4: Kết luận, nhận định*:**  - GV nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm của nhóm HS.  - Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau. | **Câu 5,6:** HS trả lời dựa trên trải nghiệm cá nhân | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập – vận dụng (làm ở nhà – sau tiết học)**

***\*B1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

*Vì sao danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử được xem là di sản quý giá của quê hương, đát nước.*

***\*B2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS làm việc cá nhân

***\*B3: Báo cáo, thảo luận:***

- HS trình bày.

- GV hướng dẫn, gợi mở (nếu cần).

***\*B4: Kết luận, nhận định:***

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.

- Ghi điểm cho những câu trả lời đảm bảo nội dung, có thông điệp tích cực

### TIẾT 42 TRẢ BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ 1

**I. MỤC TIÊU:** Hệ thống tri thức Ngữ văn lớp 7 (Từ tuần 1->Tuần 8)

**1. Năng lực: -** Nắm được kĩ năng nhận biết, thông hiểu và vận dụng.

**-** Đánh giá được năng lực đọc- hiểu và tạo lập văn bản.

**-** Có khả năng diễn đạt, sử dụng từ ngữ khi viết đoạn văn, bài văn.

- Biết phát huy ưu điểm và khắc phục được những hạn chế qua bài làm.

**2. Phẩm chất:** - Trung thực trong kiểm tra; tự tin làm bài độc lập.

- Có trách nhiệm với việc học của bản thân.Yêu thích môn Ngữ văn.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA :**

Kiểm tra tập trung theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận. HS làm bài trên giấy.

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

1/ Chủ đề vừa học

* Nắm lại toàn bộ nội dung các vb
* Nhận diện được đặc điểm của văn bản thông tin
* Biết cách thuyết minh một danh lam thắng cảnh....

2/ Chủ đề sắp học: TRUYỀN TRUYỀN KÌ

* Xem trước phần tri thức Ngữ văn và Tiếng việt
* Trả lời các câu hỏi ở các văn bản